

Số: 153 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-BTP ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với những nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện kết quả 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; làm rõ những vướng mắc, bất cập, mâu thuẫn, hạn chế trong việc thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp để tháo gỡ nhằm nâng cao hiệu quả thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn.

##### **2. Yêu cầu**

a) Việc tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, toàn diện, bảo đảm đúng nội dung, mục đích, tiến độ, tiết kiệm và phù hợp với tình hình thực tế.

b) Bám sát Đề cương, có số liệu chứng minh cụ thể, nội dung tổng kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế dựa trên kết quả đánh giá của các đơn vị, địa phương.

c) Phân công nhiệm vụ hợp lý, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo có sự phối hợp của các đơn vị liên quan trong việc thực hiện các nội dung tổng kết.

#### **II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT**

##### **1. Phạm vi tổng kết**

a) Việc tổng kết được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, tại các đơn vị, địa phương.

b) Mốc thời gian thông tin, số liệu tổng kết: Tính từ tháng 01/2014 đến hết tháng 6/2023.

##### **2. Nội dung tổng kết**

Thực hiện theo Đề cương Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và biểu mẫu thống kê kèm theo Kế hoạch này.

### **3. Hình thức tổng kết**

a) Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết trên phạm vi toàn tỉnh, lồng ghép cùng Hội nghị, hoạt động phù hợp trong năm 2023 (có Kế hoạch riêng).

b) Tùy theo tình hình thực tế UBND các huyện, thành phố chủ động lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết phù hợp, hiệu quả.

### **4. Khen thưởng**

a) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, Tòa án nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai và các đơn vị, UBND các huyện, thành phố đề xuất khen thưởng theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

b) UBND các huyện, thành phố căn cứ kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, tùy theo tình hình thực tế, tổ chức tổng kết, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc tại địa phương theo quy định.

c) Việc xem xét khen thưởng thực hiện theo quy định về thi đua và khen thưởng, kết quả triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở của các đơn vị, địa phương, kết quả đánh giá công vụ hàng năm và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VIỆC TỔNG KẾT**

### **1. Tổ chức kiểm tra kết quả triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở**

a) Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, sở, ngành, địa phương liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý II, III/2023.

d) Sản phẩm: Các đoàn kiểm tra được tổ chức; Thông báo kết luận kiểm tra, Báo cáo kết quả kiểm tra.

### **2. Tổ chức các hoạt động truyền thông về kết quả thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở**

a) Xây dựng, đăng tải các tin bài, phóng sự về kết quả thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý II – IV/2023 (cao điểm từ 15/10/2023 đến 15/11/2023).

- Sản phẩm: Các tin, bài, sản phẩm truyền thông được đăng tải, phát hành trên các Trang Báo, trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật

tỉnh Đồng Nai, Trang Facebook “Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai”, Youtube “Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai”, Trang Zalo “Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai”, Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; phóng sự được phát trên Đài Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai và hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở.

b) Tổ chức sưu tầm, cung cấp tài liệu, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu, hình ảnh... về công tác hòa giải ở cơ sở trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. Các thông tin, tư liệu sưu tầm bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn về hình ảnh và âm thanh để có thể sử dụng vào việc sản xuất các chương trình phát thanh – truyền hình (theo tiêu chuẩn HD). Chú trọng thông tin về những sáng kiến, mô hình, cách làm hay, hiệu quả, những tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác này.

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai và UBND các huyện, thành phố, đơn vị liên quan gửi tư liệu về Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 và tháng 8 năm 2023.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Tư pháp qua địa chỉ hộp thư điện tử [pbgdpldongnai@gmail.com](mailto:pbgdpldongnai@gmail.com) **trước ngày 15/8/2023**. Sở Tư pháp tổng hợp, lựa chọn và gửi Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp trước ngày 31/8/2023.

- Sản phẩm: Tài liệu, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu hình ảnh gửi về Bộ Tư pháp.

### **3. Xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở**

a) Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, Tòa án nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai và UBND các huyện, thành phố.

c) Thời gian hoàn thành: Hoàn thành **trước ngày 15/8/2023**.

d) Sản phẩm: Báo cáo tổng kết được ban hành.

### **4. Tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở**

a) Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng); Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; Công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã.

b) Phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể các cấp; Tòa án nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2023.

d) Sản phẩm: Bằng khen, Giấy khen của cấp có thẩm quyền được trao cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

#### **5. Tổ chức Hội nghị tổng kết trên phạm vi toàn tỉnh**

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Căn cứ tình hình thực tế, Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết lồng ghép cùng Hội nghị, hoạt động phù hợp trong năm 2023 (có Kế hoạch riêng).

d) Sản phẩm: Hội nghị tổng kết được tổ chức.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí tổ chức tổng kết của tỉnh lấy từ nguồn kinh phí công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 cấp cho Sở Tư pháp.

2. Kinh phí thực hiện tổng kết thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở của UBND các huyện, thành phố được bảo đảm từ ngân sách của địa phương.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

a) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng kết thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức tổng kết trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) hướng dẫn tiêu chí khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở theo quy định về thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

d) Tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở theo quy định.

đ) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh gửi Bộ Tư pháp Báo cáo tổng kết thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh **trước ngày 15/8/2023** theo quy định.

#### **2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng)**

Phối hợp Sở Tư pháp hướng dẫn tiêu chí khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng theo quy định.

**3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các đoàn thể, đơn vị có liên quan**

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng Báo cáo tổng kết gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 20/7/2023**.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Kế hoạch này.

#### **4. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai**

a) Chủ động đưa tin, bài, xây dựng phóng sự, chương trình truyền thông về kết quả 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh, chú trọng truyền thông về kết quả công tác hòa giải ở cơ sở, các mô hình hòa giải ở cơ sở hiệu quả.

b) Tổng hợp các tư liệu về hòa giải ở cơ sở gửi Sở Tư pháp để gửi Bộ Tư pháp.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả việc tuyên truyền, phổ biến thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

#### **5. UBND các huyện, thành phố**

a) Thực hiện tổng kết thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn bằng hình thức phù hợp; tổng hợp, xây dựng Báo cáo tổng kết theo Đề cương và các biểu mẫu kèm theo Kế hoạch này gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 20/7/2023**.

b) Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

c) Căn cứ kết quả thực hiện trên địa bàn, thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh gửi về Sở Tư pháp để kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo (Đề cương và biểu mẫu kèm theo)./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp
- Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức đoàn thể;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng);
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT – TH Đồng Nai;
- UBND các huyện và thành phố;
- Phòng Tư pháp các huyện và thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.



**Cao Tiên Dũng**



## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

*(Kèm theo Kế hoạch số 153 /KH-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

#### **1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở**

a) Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật (văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt).

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

- Các hình thức phổ biến, truyền thông đã được áp dụng, triển khai (tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu...); kết quả đạt được.

- Số lượng cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ về hòa giải ở cơ sở được tuyên truyền, phổ biến; số lượng các chương trình phát sóng, phát thanh, số chuyên mục đăng tải trên báo, mạng internet; số lượng Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến về pháp luật hòa giải ở cơ sở.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở

- Tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở

- Hòa giải viên

d) Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải cơ sở

e) Khen thưởng trong công tác hòa giải cơ sở

g) Phối hợp trong công tác hòa giải cơ sở

h) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm bố trí cho công tác hòa giải ở cơ sở. Đánh giá rõ mức độ bố trí kinh phí theo hàng năm (tăng hoặc giảm) từ khi có Luật Hòa giải ở cơ sở đến nay.

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ các hình thức, hoạt động huy động nguồn lực trong xã hội (con người và kinh phí) triển khai công tác hòa giải ở cơ sở tại đơn vị, địa phương; mức kinh phí huy động được.

## **2. Sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể và các đơn vị trong công tác hòa giải ở cơ sở**

Đánh giá sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể và các đơn vị liên quan trong công tác hòa giải ở cơ sở (thực hiện đầy đủ chưa? Mức độ thực hiện như thế nào, có hiệu quả hay không?).

### **3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở (chỉ dành cho địa phương)**

a) Số lượng tổ hòa giải và hòa giải viên, thành phần của Tổ hòa giải; Công cố, kiện toàn Tổ hòa giải.

b) Hoạt động của Tổ hòa giải (tổng số vụ, việc đã tiến hành hòa giải trong 10 năm, số vụ việc hòa giải thành, tỷ lệ hòa giải thành...). Nội dung, tính chất, lĩnh vực phát sinh nhiều mâu thuẫn, tranh chấp được hòa giải.

c) Đánh giá chất lượng hòa giải viên và hiệu quả hoạt động của Tổ hòa giải trên địa bàn.

d) Đánh giá việc thực hiện thỏa thuận hòa giải thành (tỷ lệ các vụ, việc đã thực hiện thỏa thuận hòa giải thành?).

### **4. Đánh giá chung**

a) Đánh giá chung những kết quả đạt được.

b) Đánh giá nhu cầu xã hội về hòa giải ở cơ sở.

c) Đánh giá tác động xã hội của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN; BẤT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ (NẾU CÓ)**

**1. Tập trung đánh giá tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở thực tế; bất cập trong các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có), trong đó tập trung vào một số vấn đề sau:**

a) Các quy định chung trong công tác hòa giải cơ sở (phạm vi điều chỉnh, chính sách, quyền lợi).

b) Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức.

c) Hoạt động hòa giải ở cơ sở.

d) Vấn đề khác (nếu có).

### **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

a) Nguyên nhân từ thực tiễn (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

b) Nguyên nhân từ các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **3. Bài học kinh nghiệm**

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Đề xuất, kiến nghị**

a) Về hoàn thiện các quy định của pháp luật

Kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có).

b) Về tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

Các đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

### **2. Giải pháp**

Các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở; tăng số vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được áp dụng biện pháp hòa giải ở cơ sở; tăng tỷ lệ hòa giải thành .

a) Giải pháp trước mắt.

b) Giải pháp lâu dài.



**BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH  
LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

*(Kèm theo Kế hoạch số 153 /KH-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

1. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

| STT | Văn bản quy phạm pháp luật                        | Các loại văn bản |                    |                         |            |          |                    | Ghi chú |              |
|-----|---|------------------|--------------------|-------------------------|------------|----------|--------------------|---------|--------------|
|     |   | Chỉ thị          | Kết luận/Thông báo | Nghị quyết/Chương trình | Quyết định | Kế hoạch | Công văn/Hướng dẫn |         | Văn bản khác |
|     | Ghi rõ tên loại văn bản, số, ký hiệu và trích yếu |                  |                    |                         |            |          |                    |         |              |
|     | Tổng số   |                  |                    |                         |            |          |                    |         |              |

2. Thống kê kinh phí chi hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 10 năm qua (chỉ dành cho địa phương)

| STT | Chi thù lao cho hòa giải viên | Chi bầu hòa giải viên | Chi hỗ trợ Tổ hòa giải (văn phòng phẩm, photo tài liệu...) | Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro (nếu có) | Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên | Kinh phí xã hội hóa (nếu có) |
|-----|-------------------------------|-----------------------|--|---|--|------------------------------|
|     |                               |                       |  |   |  |                              |
|     |                               |                       |  |   |  |                              |